

**Bản án số: 223/2020/HS-ST**  
Ngày: 16/11/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai***

***Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Thủy và bà PM Thị Khanh.***

***Thư ký phiên tòa: Bà Lỗ Thị Kiều Oanh – thư ký Tòa án nhân dân quận H***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa: bà Chu Thị Quỳnh***  
***- Kiểm sát viên***

Ngày 16/11/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận quận H, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 225/2020/TLST-HS ngày 16/10/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2020/QĐXXST-HS ngày 04/11/2020 đối với bị cáo:

**Lương Thị C** (Tên khác: không), sinh năm 1969; Giới tính: nữ; HKTT: Thôn L, xã Y, huyện L, tỉnh Y; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo, đảng phái: Không; Trình độ văn hóa: 6/10; Nghề nghiệp: không; Bố đẻ: Lương Kim N (Đã chết); Mẹ đẻ: Mông Thị L, sinh năm 1941; Chồng: Lê Văn Đ (đã chết); Tiền án, tiền sự: không;

Danh chỉ bản số 382 ngày 09/6/2020 tại Công an quận H; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Người tham gia tố tụng khác:***

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Đều vắng mặt.**

**+ Chị Nguyễn Thị Thu H** sinh năm 1982, trú tại Tổ 10, phường N, thành phố T, tỉnh T;

- + Chị Cát Thị T, sinh năm 1971; trú tại: tổ 53, đường T, phường Q, thị xã S, Hà Nội;
- + Chị Trịnh Thị N, sinh năm 1987 trú tại: đội 6, xóm H, xã L, huyện L, Hòa Bình;
- + Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983 trú tại: đội 6, xóm 3, xã T, huyện T, Hà Nội.
- + Chị Đỗ Thị A, sinh năm 1973 trú tại: tổ 47, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2018, Lương Thị C làm quản lý của quán treo biển “Quang Anh gọi đầu, tầm quất” ở Số nhà 86, Đường 70, Tổ 16, phường K, quận H, thành phố Hà Nội, để trông coi, quản lý và thu tiền ăn chia từ việc mua bán dâm của gái bán dâm tại quán. Các gái bán dâm đến xin làm ở quán đều do C tuyển. Hàng ngày, C đến quán trông coi từ 09 giờ sáng hôm trước đến 01 giờ đêm hôm sau, có lúc C ngồi cùng các gái bán dâm tại phòng khách của quán, có lúc C đi ra ngoài. Khi có khách đến hỏi mua dâm, các gái bán dâm ngồi ở phòng khách để khách chọn ai thì người đó sẽ tự thỏa thuận giá với khách và dẫn khách vào 01 trong số 04 phòng bên trong để mua bán dâm. Mua bán dâm xong, gái bán dâm tự thu tiền của khách 200.000 đồng/1 lần và tự ghi vào quyển sổ để ở quán để đánh dấu số lần tiếp khách làm cơ sở cho C thu tiền. Nếu khách vào phòng có sử dụng điều hòa thì gái bán dâm thu thêm 10.000 đồng/1 lần để trả cho C. Cuối mỗi ngày hoặc sáng hôm sau, C sẽ thu tiền của các gái bán dâm theo số lần bán dâm từng buổi, mỗi lần bán dâm gái bán dâm được 100.000 đồng và nộp cho C 100.000 đồng.

Ngày 08/6/2020 tại quán có 05 gái bán dâm đến làm gồm: Nguyễn Thị Thu H sinh năm 1982, trú tại Tổ 10, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; Cát Thị T, sinh năm 1971; trú tại: tổ 53 đường T, phường Q, thị xã S, Hà Nội; Trịnh Thị N, sinh năm 1987 trú tại: đội 6, xóm H, xã L, huyện L, Hòa Bình; Nguyễn Thị L, sinh năm 1983 trú tại: đội 6, xóm 3, xã T, huyện T, Hà Nội và Đỗ Thị A, sinh năm 1973 trú tại: tổ 47, phường T, quận H, Hà Nội.

Khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày, Lê Kim Y sinh năm 1982, trú tại: thôn V, xã S, huyện U, Hà Nội và Trần Vũ Đ, sinh năm 1990; trú tại: xã A, huyện M, Hà Nội cùng rủ nhau đến quán mua dâm. Sau khi thỏa thuận giá mua dâm, Đ chọn T và Y chọn N để mua dâm, rồi 02 đôi vào phòng số 3 và 4 của quán để thực hiện hành vi mua dâm. Đến

khoảng 22 giờ cùng ngày, Ngô Văn V sinh năm 1975, trú tại xã T, huyện C, thành phố Hà Nội và Nguyễn Tiến S sinh năm 1976, trú tại xã L, huyện C, thành phố Hà Nội cùng đến mua dâm. Lúc này, Y và Đ đã mua bán dâm xong và trả tiền cho N, T mỗi người 200.000 đồng rồi đi ra phòng khách ngồi nói chuyện với C và các gái bán dâm. V và Lương thỏa thuận giá mua bán dâm xong, V chọn mua dâm với Lan, S chọn mua dâm với A rồi cùng đi vào phòng 3 và phòng 4 để thực hiện hành vi mua bán dâm. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, khi Đỗ Thị A đang bán dâm cho Nguyễn Tiến S tại phòng số 03, Nguyễn Thị L đang bán dâm cho Ngô Văn V tại phòng số 04 của quán “Quang Anh gọi đầu, tắm quất” thì bị tổ công tác Công an quận H kiểm tra hành chính, phát hiện sự việc, đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ. Đến 08 giờ ngày 09/6/2020, Lương Thị C đến cơ quan điều tra xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

*Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:*

- Thu giữ khi kiểm tra hành chính: 01 quyển sổ tay, trong đó có 01 tờ ghi tên gái bán dâm và đánh dấu “X”; 01 camera nhãn hiệu Yoosee Wifi ID: 18445578 có gắn thẻ nhớ; Thu tại phòng số 3 có 01 bao cao su đã sử dụng, 01 bao cao su chưa sử dụng; Thu tại phòng số 4 có 01 bao cao su đã sử dụng, 01 bao cao su chưa sử dụng.

- Thu giữ của Lương Thị C: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen được cài phần mềm để theo dõi camera lắp tại phòng khách của quán và 420.000 đồng, khai nhận là tiền thu được do các gái bán dâm Nguyễn Thị Thu H, Trịnh Thị N nộp sau khi bán dâm cho khách ngày 08/6/2020.

- Thu giữ của Nguyễn Thị Thu H: 03 bao cao su chưa sử dụng và 200.000 đồng, khai nhận là tiền thu được từ 02 lần bán dâm ngày 08/6/2020 (Sau khi đã nộp lại cho Lương Thị C 200.000 đồng tiền chia của việc bán dâm).

- Thu do Đỗ Thị A giao nộp: 03 bao cao su chưa sử dụng và 200.000 đồng, khai nhận là tiền thu được từ việc bán dâm ngày 08/6/2020.

- Thu do Cát Thị T giao nộp: 08 bao cao su chưa sử dụng và 400.000 đồng, khai nhận là tiền thu được từ việc bán dâm ngày 08/6/2020.

- Thu do Trịnh Thị N giao nộp: 03 bao cao su chưa sử dụng và 200.000 đồng, khai nhận là tiền thu được từ 02 lần bán dâm ngày 08/6/2020 (Sau khi đã nộp lại cho Lương Thị C 200.000 đồng tiền chia của việc bán dâm và 20.000 đồng tiền sử dụng phòng điều hòa).

- Thu do Nguyễn Thị L giao nộp: 04 bao cao su chưa sử dụng và 200.000 đồng, khai nhận là tiền thu được từ việc bán dâm ngày 08/6/2020.

Tại bản cáo trạng số 225/CT-VKS-HĐ ngày 15/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo Lương Thị C về tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**Tại phiên tòa:** Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Thị C từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Tang vật: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 quyển sổ tay trong đó có 01 tờ ghi tên gái bán dâm và đánh dấu X; 02 bao cao su đã qua sử dụng, 23 bao cao su chưa qua sử dụng. Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 camera nhãn hiệu Yoose Wifi ID: 18445578, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo; Sung quỹ nhà nước số tiền 1.620.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hoàn toàn đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 08/6/2020, tại quán “Quang Anh gội đầu, tắm quất” ở Số nhà 86, Đường 70, Tổ 16, phường K, quận H, thành phố Hà Nội, Lương Thị C đã có hành vi sử dụng địa điểm do mình quản lý để tụ tập 04 gái mại dâm gồm: Cát Thị T, Trịnh Thị N, Nguyễn Thị L và Đỗ Thị A để bán dâm cho các đối tượng Lê Kim Y, Trần Vũ Đ, Ngô Văn V, Nguyễn Tiến S và bị lực lượng Công an quận H kiểm tra hành chính phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng.

[3]. Hành vi trên của bị cáo đã trực tiếp xâm đến đạo đức, nếp sống văn minh, thuần phong, mỹ tục, đời sống văn hoá, trật tự trị an xã hội là khách thể quan trọng được pháp luật ghi nhận và bảo vệ; hành vi của bị cáo là trái phép, đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Lương Thị C về tội “chứa mại dâm” theo điểm d khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi “mại dâm” là một trong những nguyên nhân dẫn đến lây truyền những căn bệnh nguy hiểm, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của xã hội. Bị cáo biết và nhận thức được “mại dâm” bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện chỉ vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật và mong muốn thu lợi bất chính. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đầu thú nên Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Về xử lý vật chứng: 01 quyển sổ tay trong đó có 01 tờ ghi tên gái bán dâm và đánh dấu X; 02 bao cao su đã qua sử dụng, 23 bao cao su chưa qua sử dụng là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 camera nhãn hiệu Yoose Wifi ID: 18445578 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo bị cáo Lương Thị C sử dụng cài phần mềm theo dõi camera để theo dõi khách mua dâm cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước;

Đối với số tiền 1.620.000 đồng là tiền liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6]. Theo lời khai của Lương Thị C: Chủ quán “Quang Anh gọi đầu, tầm quất” nêu trên là Nguyễn Văn M sinh năm 1978, trú tại xã A, huyện Q, tỉnh T. C được M thuê trông coi, quản lý và thu tiền ăn chia từ việc mua bán dâm của gái bán dâm rồi chuyển lại cho M, còn C được M trả công. Tuy nhiên quá trình điều tra, M vắng mặt tại địa phương và ngoài lời khai của C, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên chưa đủ căn cứ để đề cập xử lý đối với M. Cơ quan điều tra đã tách hành vi nêu trên của Nguyễn Văn M để tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với các đối tượng mua dâm là Lê Kim Y, Trần Vũ Đ, Ngô Văn V, Nguyễn Tiến S và các đối tượng bán dâm là Nguyễn Thị Thu H, Cát Thị T, Trịnh Thị N, Nguyễn Thị L, Đỗ Thị A, đều không thuộc các trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an quận H đã quyết định phạt vi phạm hành chính về hành vi mua và bán dâm là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với ông Bùi Ngọc D sinh năm 1959, trú tại phường K, quận B, thành phố Hà Nội, là chủ căn nhà cho Nguyễn Văn M thuê theo hợp đồng để kinh doanh có giấy phép. Ông D trình bày không biết các đối tượng sử dụng nhà thuê trên để chứa mại dâm. Quá trình điều tra không có chứng cứ chứng minh ông D có hành vi vi phạm liên quan đến vụ án nên không có cơ sở đề cập xử lý là có căn cứ nên HĐXX không xét.

[7]. Về quyền kháng cáo: bị cáo được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

1- Tuyên bố bị cáo Lương Thị C phạm tội: chứa mại dâm.

2- Xử phạt: bị cáo Lương Thị C 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 09/6/2020.

3- Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quyển sổ tay trong đó có 01 tờ ghi tên gái bán dâm và đánh dấu X; 02 bao cao su đã qua sử dụng, 23 bao cao su chưa qua sử dụng.

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 camera nhãn hiệu Yoose Wifi ID: 18445578 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.620.000 đồng.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 03/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận H và Chi cục thi hành án dân sự quận H)

4- Về án phí: Buộc bị cáo Lương Thị C phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- Cơ quan THADS quận Hà Đông;
- UBND các xã, phường nơi bị cáo cư trú  
(thay cho Thông báo kết quả xét xử)
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Ngọc Mai**